

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN I P

TỈNH G L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2022/HS-ST

Ngày: 03-6-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN I P, TỈNH G L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bùi Viết Minh Quân

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Hoàng Tuấn Linh – Bí thư Huyện đoàn I P

+ Bà Võ Thị Thu Thủy – Hiệu trưởng trường Dân tộc nội trú huyện I P.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quân Thu Hằng - Thư ký Toà án, Toà án nhân dân huyện I P, tỉnh G L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I P, tỉnh G L tham gia phiên tòa:
Ông Lã Đại Thịnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện I P, tỉnh G L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2022/TLST-HS, ngày 14 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2022/HSST-QĐ, ngày 10/5/2022 đối với bị cáo:

Ksor T, sinh ngày 30/4/2005 tại huyện I P, tỉnh G L; Nơi cư trú: Thôn Ploi A A L, xã C M, huyện I P, tỉnh G L; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 01/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ja Rai; Tôn giáo: không; Con ông Nay B, sinh năm 1986 (Cha nuôi) và con bà Ksor H'N, sinh năm 1975. Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Kpă H'Đ, sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2021 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Ksor T: Bà Bùi Thị Phụng – Trợ giúp viên pháp lý của T tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh G L. Có mặt.

* Bị hại: Chị Rơ Ô H'T, sinh ngày: 08/9/2004;

Trú tại: Bôn Tul, xã Ia Broái, huyện I P, tỉnh G L. Có mặt.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Rơ Ô H'T: Bà Ngô Thị Vân – Trợ giúp viên pháp lý của T tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh G L. Có mặt.

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Ksor T: Bà Ksor H'N, sinh năm: 1975.

Trú tại: Thôn Ploi Apa Ama Lim, xã C M, huyện I P, tỉnh G L. Có mặt.

* Người đại diện hợp pháp cho bị hại Rơ Ô H'T: Ông Ksor Y Đ, sinh năm: 1984.

Trú tại: Bôn T, xã I B, huyện I P, tỉnh G L. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nay B, sinh năm 1986;

Trú tại: Thôn P A A L, xã C M, huyện I P, tỉnh G L. Có mặt.

* Người làm chứng:

1. Ông Rơ Ô A, sinh năm 1975;

Trú tại: Bôn T, xã I B, huyện I P, tỉnh G L. Có mặt.

2. Ông Rơ Ô B, sinh năm 1978;

Trú tại: Bôn T, xã I B, huyện I P, tỉnh G L. Có mặt.

* Người phiên dịch tiếng Jrai: Chị Ksor H'Bloan. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 27 tháng 10 năm 2021, trong lúc ngồi nhậu tại chòi rẫy của ông Rơ Ô B, tại thôn B G, xã P T, huyện I P nhìn thấy chị Rơ Ô H'T điều khiển xe mô tô BKS: 90T4-6828 đi từ nhà của ông Biap theo đường bê tông làng Bi Giông để đi mua đồ thì Ksor T nảy sinh ý định giao cầu với chị H'T nên liền điều khiển xe mô tô BKS: 81L1-097.19 đi theo sau xe mô tô của chị H'T. Khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc làng B G, xã P T, thấy trời gần tối, trên đường vắng người qua lại nên T lập tức điều khiển xe mô tô của mình chạy lên áp sát và chặn ngang đầu xe của chị H'T lại, rồi T xuống xe dùng tay phải của mình bóp cổ chị H'T đồng thời nói *“đừng có la lên, nếu mày la lên tao sẽ giết mày, tao giết người đó”*. T nắm tay kéo chị H'T ra khỏi xe mô tô rồi bóp cổ và kéo chị H'T xuống lề đường, T đẩy chị H'T nằm ngửa, lưng của H'T tựa vào bờ taluy của lề đường, T quỳ hai đầu gối ở giữa hai chân của chị H'T rồi dùng tay phải bóp cổ và hôn môi của chị H'T, sau đó T đứng dậy cởi quần đùi và quần lót của chị H'T ra và tự cởi quần dài, quần đùi và quần lót của mình xuống đến đầu gối, rồi quỳ hai đầu gối ở giữa hai chân của chị H'T, tay trái T cầm ghì chặt tay phải của chị H'T, tay phải cầm dương vật đang cương cứng của mình đưa vào sâu trong âm đạo của chị H'T rồi giao cầu trái ý muốn với chị H'T. Trong quá trình thực hiện việc giao cầu, hai tay của T đè chặt vào hai tay của chị H'T, khi chuẩn bị xuất tinh do sợ H'T kêu lên nên T dùng tay phải của mình bóp cổ chị H'T và liên tục đe dọa *“nếu mày la lên tao sẽ giết mày”*, do bị T khống chế và đe dọa, chị

H'T hoảng sợ và khóc, không dám phản kháng gì, buộc phải để T giao cầu trái với ý muốn của mình. T giao cầu được khoảng 10 phút thì xuất tinh vào trong âm đạo của chị H'T, sau đó Ksor T đứng dậy mặc quần và đe dọa nếu chị H'T nói cho người thân biết việc trên thì T sẽ đánh. Sau đó T lái xe đi về, chị H'T đi về chòi rẫy của ông Biap nói cho ông Biap biết và đồng thời làm đơn tố cáo gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện I P.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tình dục số 275/21/TD ngày 03/11/2021 của T tâm Pháp y tỉnh G L, đối với Rơ Ô H'T, kết luận: Toàn thân không dấu vết thương tích; Bộ phận sinh dục bên ngoài không có dấu sây sát, xước da; Môi lớn, môi B hai bên không phù nề, không sung huyết; Âm hộ không phù nề, không sung huyết; Màng trinh rách cũ vị trí 04 giờ, 09 giờ, 12 giờ, bờ mép vết rách đã thoái dưỡng, hiện tại không phù nề, không sung huyết; Âm đạo không phù nề, không xung huyết; Tầng sinh môn, hậu môn không thấy tổn thương; Không tìm thấy tinh trùng trong dịch âm đạo; Hiện tại chưa có dấu hiệu mang thai.

Tại bản Kết luận giám định số 709/KLGD ngày 03/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G L, kết luận: Trên quần lót màu trắng vàng ghi thu của Rơ Ô H'T có xác tinh trùng người.

Tại bản Kết luận giám định số 1399/C09C-Đ3 ngày 22/11/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Trên quần lót ghi thu của Rơ Ô H'T có xác tinh trùng của Ksor T.

Tại bản Kết luận giám định pháp y độ tuổi số 1553/C09C-Đ3 ngày 24/12/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Độ tuổi của Ksor T tại thời điểm giám định (Tháng 12/2021) là từ 16 năm 09 tháng đến 17 năm 03 tháng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y độ tuổi số 1552/C09C-Đ3 ngày 24/12/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Độ tuổi của Rơ Ô H'T tại thời điểm giám định (Tháng 12/2021) là từ 17 năm 03 tháng đến 17 năm 09 tháng.

Tại bản cáo trạng số 11/CT -VKS ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện I P, tỉnh G L truy tố bị cáo Ksor T về tội “Hiếp dâm” theo khoản 4 Điều 141 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 4 Điều 141; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ksor T từ 03 năm đến 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2021.

Về dân sự: Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo và bị hại. Đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự buộc người đại diện hợp pháp cho bị cáo Ksor T bà Ksor H'N bồi thường cho bị hại chị Rơ Ô H'T số tiền 14.900.000 đồng.

- Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị xử lý về án phí.

- Người bào chữa cho bị cáo Ksor T nhất trí với bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát công bố về tội danh, điều khoản, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Ksor T. Do bị cáo sinh sống ở vùng kinh tế khó khăn, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế và khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Ksor T với mức hình phạt không quá 03 năm tù.

+ Về dân sự: Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo và bị hại. Đề nghị buộc người đại diện hợp pháp cho bị cáo Ksor T bà Ksor H'N bồi thường cho bị hại chị Rơ Ô H'T số tiền 14.900.000 đồng.

- Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với ý kiến trình bày của người bào chữa và nhất với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo nhất trí với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo, không có yêu cầu đề nghị gì khác.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát đã đề nghị về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Ksor T. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Ksor T 04 năm tù.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại nhất trí với quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Không

Ngoài ra không ai có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện I P, tỉnh G L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện I P, tỉnh G L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với Bản kết luận

giám định số 1399/C09C ngày 22/11/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 18 giờ ngày 27 tháng 10 năm 2021, lợi dụng trời tối, đường vắng người qua lại thì bị cáo Ksor T đã có hành vi sử dụng vũ lực ngay tức khắc, không chừa và thực hiện hành giao cấu trái ý muốn với chị Rơ Ô H'T khi chị H'T chưa đủ 18 tuổi nhằm mục đích để thỏa mãn dục vọng của bản thân. Do vậy, hành vi của bị cáo Ksor T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hiếp dâm” quy định tại khoản 4, Điều 141 BLHS, như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến danh dự, nhân phẩm, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của bị hại, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa và thuần phong mỹ tục của người Việt Nam, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Đặc biệt loại tội phạm xâm hại tình dục luôn bị xã hội lên án, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Mặt khác, tại bản Kết luận giám định pháp y độ tuổi số 1553/C09C-Đ3 ngày 24/12/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Độ tuổi của Ksor T tại thời điểm giám định (Tháng 12/2021) là từ 16 năm 09 tháng đến 17 năm 03 tháng. Vì vậy, khi thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo Ksor T mới 16 tuổi 07 tháng. Do đó, cần áp dụng Điều 91, Điều 101 khi xem xét hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về phần dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ksor T, người đại diện hợp pháp cho bị cáo là bà Ksor H'N (mẹ của bị cáo T) và bị hại chị Rơ Ô H'T thống nhất thỏa thuận, bà Ksor H'N sẽ bồi thường tiền danh dự, nhân phẩm cho bị hại số tiền 14.900.000 đồng. Xét việc thỏa thuận giữa bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo với bị hại tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật nên cần ghi nhận.

Ngoài ra, tại phiên tòa hôm nay không ai có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) điều thuốc lá dài 6,5cm, trong đó phần đầu lọc màu cam dài 2,5cm, phần thuốc được bọc trong tờ giấy màu trắng dài 04cm, trên điều thuốc có ghi chữ “GOLDEN EAGLE”, đã qua sử dụng và 01 (một) vỏ hộp thuốc lá nhãn hiệu “GOLDEN EAGLE” màu trắng đen đã qua sử dụng, bên trong có 11 (mười một) điều thuốc lá dài 08cm, đường kính 0,8cm, phần đầu lọc màu cam dài 2,5cm, phần thuốc được bọc trong tờ giấy màu trắng dài 5,5cm, trên điều thuốc có ghi chữ “GOLDEN

EAGLE”, chưa qua sử dụng. Xét thấy không ai có yêu cầu nhận lại và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter BKS: 81L1-097.19 màu trắng đỏ, số khung: RLCUG1010JY038520, số máy: G3D4E 803955 và 10 sợi tóc màu đen do Ksor T giao nộp. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên thuộc sở hữu hợp pháp của ông Nay B và 10 sợi tóc thuộc sở hữu của Ksor T, nên Cơ quan điều tra đã trả xe trên cho ông B và Ksor T theo quy định của pháp luật là phù hợp.

- Đối với 01 quần đùi bằng vải màu đen kích thước (43 x 240cm, trên quần có dòng chữ “THEY ARA HERE”, phía sau quần bị ướt và dính đất; 01 áo sơ mi đen dài tay bằng vải kích thước (67 x 41)cm, có dòng chữ “Suboy AN – MADE IN VIỆT NAM” ở cổ áo, cúc áo dạng nút bấm, trên áo có dính đất; 01 áo lót (áo ngực) nữ bằng vải màu đen kích thước (30 x 10)cm; 01 quần lót màu trắng vàng ghi thu đã qua sử dụng và 10 sợi tóc màu đen do chị Rơ Ô H’T giao nộp. Quá trình điều tra xét thấy các tài sản trên thuộc quyền sở hữu của chị Rơ Ô H’T nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H’T theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[7] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án này là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm của Kiểm sát viên.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Ksor T phải chịu án phí HSST theo luật định. Buộc bà Ksor H’N phải chịu án phí DSST theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 4 Điều 141; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 592 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ksor T phạm tội “Hiếp dâm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ksor T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/10/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Xử buộc bà Ksor H’N bồi thường cho bị hại chị Rơ Ô H’T số tiền 14.900.000 (Mười bốn triệu chín trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

4. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) điều thuốc lá dài 6,5cm, trong đó phần đầu lọc màu cam dài 2,5cm, phần thuốc được bọc trong tờ giấy màu trắng dài 04cm, trên điều thuốc có ghi chữ “GOLDEN EAGLE”, đã qua sử dụng và 01 (một) vỏ hộp thuốc lá nhãn hiệu “GOLDEN EAGLE” màu trắng đen đã qua sử dụng, bên trong có 11 (mười một) điều thuốc lá dài 08cm, đường kính 0,8cm, phần đầu lọc màu cam dài 2,5cm, phần thuốc được bọc trong tờ giấy màu trắng dài 5,5cm, trên điều thuốc có ghi chữ “GOLDEN EAGLE”, chưa qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữ Công an huyện I P với Chi cục thi hành án dân sự huyện I P, ngày 21 tháng 3 năm 2022.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Ksor T phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Buộc bà Ksor H'N phải chịu 745.000 (*Bảy trăm bốn mươi lăm nghìn*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 03/6/2022) bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị cáo và bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền làm đơn kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh G L để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh G L.
- VKSND tỉnh G L.
- VKSND huyện I P.
- CA huyện I P.
- Chi cục THADS huyện I P.
- Bị cáo.
- Bị hại.
- Người bào chữa, Người bảo vệ QLIHP
- Người có QLNVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Viết Minh Quân